

Loãc Ninh, ngày 19 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ṆNH
CƠNG NHAÂN SỞI THOƯA THUAÂN CƯA CÀC NÔNG SỞI**

Caen cồ vaøo Ṇieàu 212 vaø Ṇieàu 213 Bõa luật toá tũng dân sõi;
Caen cồ vaøo biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2023 về
việc các nông sõi thỏa thuận ṇiộc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ
àun dân sõi thuì lý số: 125/2022/TLST–DS ngày 07 tháng 11 năm 2022.

XÉT THÁY:

Các thỏa thuận của các nông sõi ṇiộc ghi trong biên bản hòa giải
thành về việc giải quyết toàn bộ vụ àun ḷa ṭi ngay; ṇi dung thỏa thuận
giõa các nông sõi không trái pháp luật, không trái ṇiõu x̣a ḥi.

Ṇa hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành,
không có nông sõi nào thay ṇi ỵu kiến về sõi thỏa thuận ṇi.

QUYẾT ṆNH:

1. Công nhận sõi thỏa thuận của các nông sõi:

** Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N* (gọi tắt là
Ngân hàng)

Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V– Tổng Giám đốc Ngân hàng nông
nghiệp và phát triển nông thôn V N

Người đại diện theo ủy quyền thường xuyên: Ông Đinh Lệnh Q– Giám đốc Ngân
hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N – Chi nhánh huyện Lộc Ninh, Tây Bình
Phước

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đinh Lệnh Quyền: Ông Nguyễn Phi Ph–
Phó giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N - Chi nhánh huyện
Lộc Ninh, Tây Bình Phước (Văn bản ủy quyền số 23/NHNo-GUQ ngày 10/8/2022

Địa chỉ nơi làm việc: Trụ sở Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N
– Chi nhánh huyện Lộc Ninh, Tây Bình Phước

** Bị đơn: Ông Điều C*, sinh năm 1969

Địa chỉ: Ấp 2, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Thị L**, sinh năm 1966

Địa chỉ: Ấp 2, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

2. Sõi thỏa thuận của các nông sõi cuối thể ṇh sau:

**2.1. Ông Điều C trả Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N các
khoản tiền sau:**

- Trả số tiền gốc: 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng)
- Trả tiền lãi trong hạn (từ ngày 20/7/2018 đến ngày 20/7/2020): 40.510.685 đồng
(Bốn mươi triệu năm trăm mười ngàn sáu trăm tám mươi lăm đồng)
- Trả tiền lãi quá hạn (từ ngày 21/7/2020 cho đến ngày 11/01/2023): 75.127.397

đồng (Bảy mươi lăm triệu một trăm hai bảy ngàn ba trăm chín mươi bảy đồng)

- Trả tiền lãi chậm trả: 8.125.000 đồng (Tám triệu một trăm hai mươi lăm ngàn đồng)

Tổng cộng là: 323.763.082 đồng (Ba trăm hai mươi ba triệu bảy trăm sáu mươi ba ngàn không trăm tám mươi hai đồng).

Thời hạn trả số tiền **323.763.082 đồng** (Ba trăm hai mươi ba triệu bảy trăm sáu mươi ba ngàn không trăm tám mươi hai đồng) là vào ngày **15/3/2023**.

2.2. Ông Điều C tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 5604LAV2018.03673 đã được ký kết vào ngày 20/7/2018 giữa Ngân hàng với ông Điều C, kể từ ngày 12/01/2023 cho đến ngày thực tế ông Điều C trả hết nợ gốc cho Ngân hàng.

2.3. Công nhận hợp đồng thế chấp tài sản số 3310LA/2018TS đã được ký kết vào ngày 19/7/2018 giữa Ngân hàng với ông Điều C, để đảm bảo cho Ngân hàng thu hồi nợ.

Trường hợp ông Điều không trả được nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tọa lạc Ấp 2, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Quyền sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 00249, do Ủy ban nhân dân huyện Lộc Ninh cấp ngày 26/12/2005 mang tên hộ ông Điều C, bà Thị L.

2.4. Về chi phí tố tụng: Ông Điều C hoàn trả lại cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)

2.5. Về án phí:

- Ông Điều C chịu 8.094.077 đồng (Tám triệu không trăm chín mươi bốn ngàn không trăm bảy mươi bảy đồng)

- Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N không phải chịu án phí. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh trả lại cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N số tiền 8.074.474 đồng (Tám triệu không trăm bảy mươi bốn ngàn bốn trăm bảy mươi bốn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0010122 ngày 04/11/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nôi nhần:

- VKSND huyện Loãc Ninh;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Càuc ñiông sõi;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Lõu hoà sô vui àn.

THAÂM PHAÙN

Trần Quang Minh

